

Số: /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-BNV ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ năm 2024; Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Tổng biên tập Tạp chí Tổ chức nhà nước, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Nội vụ (để thực hiện);
- Vụ (Ban) tổ chức các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để phối hợp);
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trương Hải Long**

**KẾ HOẠCH****Phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia  
về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNV ngày tháng năm 2024  
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ Ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 135/QĐ-BNV ngày 22/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ năm 2024; Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch phát huy giá trị dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước (sau đây viết tắt là CSDLQG về CBCCVC), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU****1. Mục đích**

a) Nhằm đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ số với cải cách thủ tục hành chính, chế độ công vụ, hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; đổi mới phương thức quản trị hiện đại, nâng cao hiệu quả công tác sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết tắt là CBCCVC) góp phần nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý của Bộ Nội vụ và ngành Nội vụ; tiết kiệm chi phí, minh bạch hóa công tác quản lý CBCCVC, đáp ứng mục tiêu xây dựng nền hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

b) Phát huy vai trò, trách nhiệm của tập thể và từng CBCCVC trong việc cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC để dữ liệu về CBCCVC ngày càng hoàn thiện và bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống”, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nhà nước các cấp trong quá trình phát triển Chính phủ số, chính quyền số.

c) Nâng cao nhận thức của CBCCVC trong việc ứng dụng công nghệ số, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo phù hợp với sự tiên bộ khoa học và công nghệ, yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tiến trình xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại.

**2. Yêu cầu**

a) Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi nhận thức về sứ mệnh, sự cần thiết, tính cấp bách của chuyển đổi số; nâng cao nhận thức của từng CBCCVC, trách nhiệm các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhất là người đứng đầu; chú trọng công tác truyền thông, đổi mới công tác phổ biến kiến thức, đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, chính quyền số cho CBCCVC trong cơ quan nhà nước, nâng cao trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong công tác chuyển đổi số để nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

b) Cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục rà soát, nâng cấp, điều chỉnh hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đáp ứng yêu cầu cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu theo quy định; cập nhật, phê duyệt dữ liệu để đồng bộ về CSDLQG về CBCCVC theo quy định, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống”.

c) Tận dụng có hiệu quả thành tựu, tiến bộ khoa học và công nghệ, phát huy tối đa giá trị của dữ liệu, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cơ quan nhà nước các cấp, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phát triển Chính phủ số, chính quyền số.

d) Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện việc tạo lập, quản lý chất lượng dữ liệu, duy trì, kết nối, chia sẻ dữ liệu.

## **II. NỘI DUNG CHỦ YẾU**

1. Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBCCVC, cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc cập nhật, đồng bộ dữ liệu về CSDLQG về CBCCVC bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống”; khai thác, sử dụng, phát huy tối đa giá trị dữ liệu của CSDLQG về CBCCVC, góp phần hình thành hệ thống trung tâm dữ liệu quốc gia kết nối đồng bộ và thống nhất, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nghiệp vụ hành chính chuyên ngành; đáp ứng mục tiêu xây dựng nền hành chính tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phát triển Chính phủ số.

Đơn vị chủ trì: Tạp chí Tổ chức nhà nước và Trung tâm Thông tin, Bộ Nội vụ.

Đơn vị phối hợp: Vụ Công chức - Viên chức, Văn phòng Bộ, Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Nội vụ và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Nhiệm vụ thường xuyên.

2. Phối hợp cùng các bộ, ngành, địa phương đôn đốc việc cập nhật, đồng bộ dữ liệu về CSDLQG về CBCCVC bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống”; CBCCVC có trách nhiệm rà soát, cập nhật các trường thông tin theo quy định; cơ quan quản lý CBCCVC tạo lập, cập nhật, đồng bộ thường xuyên dữ liệu của CBCCVC, ký số phê duyệt dữ liệu CBCCVC để đồng bộ về CSDLQG về CBCCVC.

Đơn vị chủ trì: Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Nội vụ.

Đơn vị phối hợp: Vụ Công chức - Viên chức, Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Nhiệm vụ thường xuyên.

3. Kết nối, liên thông dữ liệu giữa hệ thống CSDLQG về CBCCVC, phần mềm Báo cáo thống kê ngành Nội vụ (thongke.moha.gov.vn), Trung tâm điều hành thông minh (IOC) Bộ Nội vụ.

Đơn vị chủ trì: Văn phòng Bộ.

Đơn vị phối hợp: Vụ Công chức - Viên chức, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Trung tâm Thông tin và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Quý 4 năm 2024.

4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu, quản lý chất lượng dữ liệu trong phạm vi dữ liệu CSDLQG về CBCCVC theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

Đơn vị chủ trì: Vụ Công chức - Viên chức.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin, Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Nội vụ và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Tháng 12 năm 2024.

5. Xây dựng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 893/QĐ-TTg<sup>1</sup> và quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BNV<sup>2</sup>.

Đơn vị chủ trì: Vụ Công chức - Viên chức.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin, Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Nội vụ và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Tháng 01 năm 2025.

6. Tổ chức Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 893/QĐ-TTg và quy định tại Thông tư số 06/2023/TT-BNV.

Đơn vị chủ trì: Vụ Công chức - Viên chức.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Bộ, Trung tâm Thông tin, Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Nội vụ và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Quý I năm 2025.

7. Trình Lãnh đạo Bộ Nội vụ quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 356/QĐ-BNV<sup>3</sup> theo hướng yêu cầu bắt buộc kê khai tất cả các trường thông tin trong mẫu Sơ yếu lý lịch ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV.

Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin, Bộ Nội vụ.

Đơn vị phối hợp: Vụ Công chức - Viên chức, Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Tháng 11 năm 2024.

8. Nghiên cứu, tham mưu Lãnh đạo Bộ trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định về CSDLQG về CBCCVC (sử dụng Sơ yếu lý lịch điện tử trong việc sử dụng và quản lý công chức, viên chức, lập, quản lý, sử dụng, khai thác, lưu trữ quản lý hồ sơ công chức, viên chức điện tử, thẻ công chức, viên chức điện tử,...)

Đơn vị chủ trì: Vụ Công chức - Viên chức.

Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.

Thời hạn hoàn thành: Quý I năm 2025.

---

<sup>1</sup> Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

<sup>2</sup> Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế cập nhật, sử dụng, khai thác dữ liệu, thông tin của Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

<sup>3</sup> Quyết định số 356/QĐ-BNV ngày 17/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành Cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các đơn vị được giao chủ trì chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm hoàn thành đúng tiến độ, chất lượng được đề ra theo Kế hoạch.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí của Bộ Nội vụ, các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) và được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hay vướng mắc, đề nghị phối hợp với Tổ công tác Đề án 06 của Bộ Nội vụ, Vụ Công chức - Viên chức để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét quyết định./.